

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST

Ngày: 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đồng Tịnh

Bà Vũ Thị Lệ Thủy

-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Ny - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trương Văn T**; Tên gọi khác: Lớn; Sinh ngày 05/7/1991 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 22 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Tạm trú: Số 82 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Tuyết Đ, sinh năm: 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị C, sinh năm: 1988; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 15/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 15/3/2022; Nhân thân: Ngày 13/11/2023 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người bị hại:* Ông **Nguyễn Bùi Quốc K**, sinh năm: 2004, địa chỉ: Số 60 đường N, quận C, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông **Trần Quốc L**, sinh năm: 1993, địa chỉ: K25/10 đường N, tổ 03 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Bà **Nguyễn Thị Tuyết Đ**, sinh năm: 1963, địa chỉ: Số 82 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 24/9/2023, Nguyễn Trương Văn T đến quán Internet tại địa chỉ 305A đường T, quận Sơn Trà để chơi game. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T quay lưng lại thì thấy anh Nguyễn Bùi Quốc K đang cùng chơi game phía sau lưng của T có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng trên bàn. Đồng thời lúc này K đi qua nói chuyện với bạn bên cạnh, thấy vậy T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng để bán lấy tiền tiêu xài nên T dùng tay thò qua và lấy chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max của anh K rồi bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và đi ra ngoài. Sau đó T mang chiếc điện thoại di động đã trộm cắp được đến nhà anh Trần Quốc L và đưa cho anh L chiếc điện thoại này, đồng thời T nói nhặt được trên đường nên nhờ anh L giữ giúp. Sau đó, T quay trở lại quán Internet để tiếp tục chơi game. Đến sáng ngày 25/9/2023, Công an phường An Hải Bắc mời Thành lên làm việc và T khai nhận toàn bộ sự việc trộm cắp của mình.

Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng;

- 01 đĩa CD màu vàng lưu trữ dữ liệu camera ghi nhận sự việc trộm cắp.

Tại Kết luận số 83/KL-HĐĐGTS ngày 14/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà xác định: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu trắng trị giá 8.000.000 đồng;

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Bùi Quốc K đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trương Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trương Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên kết luận truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trương Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Văn T từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 11/12/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Bùi Quốc K đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD màu vàng, lưu trữ dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh đối tượng chiếm đoạt tài sản vào ngày 24/9/2023 tại quán Internet “Ibiss PC Cafe”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24/9/2023, tại quán Internet địa chỉ số 305A đường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng Nguyễn Trương Văn T có hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng trị giá 8.000.000 đồng của anh Nguyễn Bùi Quốc K nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác có giá trị 8.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Trương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Trương Văn T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có 02 tiền sự về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” năm 2019, 2020 và năm 2023 cũng đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tạm đình chỉ thi hành để điều tra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không có căn cứ xác định được thu nhập, tài sản của các bị cáo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Bùi Quốc K đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, dung lượng 128 Gb, số IMEI: 350141783940925 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, dung lượng 128 Gb, số IMEI: 350141783940925 thu giữ từ chị Nguyễn Thị

Tuyệt Đ đã được trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Bùi Quốc K theo Quyết định xử lý vật chứng số 92 ngày 01/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 đĩa CD, màu vàng, lưu trữ dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh đối tượng chiếm đoạt tài sản vào ngày 24/9/2023 tại quán Internet Ibiss PC Cafe, địa chỉ số 305A Trần Hưng Đạo, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thu giữ từ anh Nguyễn Bùi Quốc K cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9]. Vấn đề khác: Đối với anh Trần Quốc L không biết điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu trắng do bị cáo Thành trộm cắp mà có đã cất giữ giúp sau đó trả lại cho bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với anh Trần Quốc L là có cơ sở.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[11]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trương Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trương Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 11/12/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD màu vàng lưu trữ dữ liệu camera ghi nhận sự việc trộm cắp tài sản vào ngày 24/9/2023.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Hằng